

Số: 2069/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật Lý lịch tư pháp ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp, cụ thể như sau:

1. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu:



a) Dịch vụ hỗ trợ thông tin, thực hiện trợ giúp pháp lý theo Luật Trợ giúp pháp lý;

b) Dịch vụ hỗ trợ, hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

2. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản:

a) Dịch vụ tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin lý lịch tư pháp;

b) Dịch vụ đấu giá tài sản;

c) Dịch vụ công chứng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn triển khai việc thực hiện cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu quy định tại Điều 1 Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Căn cứ Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu quy định tại Điều 1 Quyết định này quyết định hoặc phân cấp cho cơ quan trực thuộc lựa chọn đơn vị sự nghiệp công để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu.

b) Rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập để đảm bảo cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu quy định tại Điều 1 Quyết định này và phù hợp với mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Bảo đảm đủ ngân sách để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Quyết định này thay thế nội dung dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực trợ giúp pháp lý; dịch vụ quy định tại tiểu mục 2.2 và tiểu mục 2.3 thuộc nhóm dịch vụ cung cấp thông tin, hỗ trợ pháp luật; nhóm dịch vụ thuộc lĩnh vực lý lịch tư pháp do Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và Sở Tư pháp thực hiện; nhóm dịch vụ thuộc lĩnh vực đấu giá tài sản; nhóm dịch vụ thuộc lĩnh vực công chứng, chứng thực (do Phòng Công chứng trực thuộc Sở Tư pháp thực hiện) được quy định tại Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2).

**KT.THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Bình Minh